

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 333/2020/HS-ST
Ngày: 26/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Tuyển - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 324/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 353/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Hà Phương N (L); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 434/46B đường B, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hà Văn K và bà: Trần Thị T Trang; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 96 ngày 20/3/2019 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/6/2020 thì chấp hành xong biện pháp xử lý .

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/9/2020 cho đến nay.

Bị cáo Hà Phương N có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Kim Ron T, Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Thành Văn – Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

- Người bị hại:

1. Anh Tạ Quang V, sinh năm: 1987

Thường trú: 50 đường T, phường N, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở: Phòng trọ số 2, nhà trọ, đường, khu phố 4, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Trọng N, sinh năm: 1999.

Thường trú: 134 N, phường B, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

Chỗ ở: Phòng trọ số 2, nhà trọ, đường, khu phố 4, phường H, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Dương Thanh T, sinh năm: 1999

Thường trú: 521/230/1 đường X, phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Hà Phương N nảy sinh ý định tìm tài sản để sở hữu lấy trộm bán lấy tiền. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 02/9/2020, N điều khiển xe mô tô hiệu Sonic màu đen biển số: 59T1- 191.83 từ đường B, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh sang khu vực phường H, quận Thủ Đức để tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Trên đường đi thì trời mưa lớn, N ghé trú mưa trước phòng trọ số 2, nhà trọ 50, đường 19, khu phố 4, phường H, quận Thủ Đức của anh Tạ Quang V và anh Nguyễn Trọng N là bạn ở chung phòng trọ. N quan sát thì không thấy người trông coi nên N đã dùng mỏ lết mang theo phá khóa cửa đi vào. Khi vào trong phòng N đi thẳng đến gần phòng vệ sinh có 01 giỏ xách màu hồng nhạt treo trước cửa, N dùng tay phải đưa vào túi xách lục tìm lấy được 8.500.000 đồng của anh Tạ Quang V, rồi đi ra lấy máy tính bảng Ipad màu xám trên bàn gỗ, 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen và 01 máy ảnh hiệu Kodak tại ngăn kéo số 1 của tủ nhựa (đặt cạnh bàn gỗ) của anh Nguyễn Trọng N rồi bỏ tất cả vào trong giỏ xách màu xám mà N lấy trong phòng, đồng thời N cũng bỏ mỏ lết vào trong giỏ. Sau đó, N ra lấy xe điều khiển về nhà ở số 434/46B, đường B, Phường 28, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, trên đường đi đến cầu Bình Triệu, N vứt mỏ lết xuống sông Sài Gòn, tiêu xài hết 130.000 đồng và về nhà cất giấu toàn bộ số tài sản đã trộm của anh V và anh N. Đến 23 giờ 45 phút cùng ngày, anh V về phòng trọ phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an phường H, quận Thủ Đức trình báo sự việc.

Ngày 03/9/2020, Công an Phường 28, quận Bình Thạnh kiểm tra hành chính phát hiện số tài sản N lấy trộm đang cất giấu tại nhà số 434/46B, đường B, Phường 28, quận

Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, nên đã thu giữ vật chứng giao cho Công an quận Thủ Đức xử lý.

Bản Kết luận định giá tài sản số 1765 ngày 03/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận: 01 ba lô màu xám 40 x 60 cm có giá trị là 50.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Ipad Air 2, màu xám và dây sạc có giá là 2.000.000 đồng; 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen và dây sạc có giá trị là 13.000.000 đồng; 01 máy chụp ảnh hiệu Kodak có giá là 300.000 đồng. Tổng cộng: trị giá tài sản chiếm đoạt qua định giá là 15.350.000 đồng và 8.500.000 đồng tiền mặt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Hà Phương N đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm như trên.

Ngày 14/9/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Trọng N 01 ba lô màu xám 40 x 60 cm; 01 máy tính bảng hiệu Ipad Air 2, màu xám và dây sạc; 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen và dây sạc; 01 máy chụp ảnh hiệu Kodak. Trả lại cho anh Tạ Quang V số tiền 8.370.000đ

Tại bản Cáo trạng số 326/CT-VKS ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Hà Phương N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Phương N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hà Phương N về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Hà Phương N từ: 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí về tội danh, điều khoản truy tố không tranh luận nhưng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hình phạt và áp dụng cho bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ vì: Bị cáo nhất thời phạm tội; đồng thời viện dẫn các bút lục lời khai của bị cáo quá trình điều tra để chứng minh bị cáo nhất thời phạm tội và đề nghị áp dụng thêm tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản thu hồi trả bị hại, có công ăn việc làm ổn định.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận chuẩn bị sẵn mỏ lết, bị cáo đã bị xử lý hành chính nên không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu.

Luật sư bảo lưu quan điểm bào chữa đã trình bày.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét

xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 02/9/2020, Hà Phương N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Nguyễn Trọng N tổng số tài sản qua định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 15.350.000 đồng và 8.500.000 đồng của anh Tạ Quang V tại phòng trọ số 2, nhà trọ, đường, khu phố 4, phường H, quận Thủ Đức. Sau đó, bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng. Tổng giá trị tài sản N chiếm đoạt của hai bị hại là 23.850.000 đồng.

Với hành vi đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Phương N đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hà Phương N có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nên chấp nhận một phần quan điểm bào chữa của Luật sư. Riêng quan điểm Luật sư đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và tình tiết phạm tội lần đầu là không có căn cứ chấp nhận vì tài sản chiếm đoạt trên 20.000.000 đồng và bị cáo đã có một tiền sự chưa được xóa.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại; các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Riêng khoản tiền 130.000 đồng chưa thu hồi được nhưng trong quá trình điều tra anh Tạ Quang V không yêu cầu bị cáo bồi

thường nên không đặt vấn đề giải quyết.

Đối xe mô tô hiệu Sonic màu đen biển số: 59T1- 191.83, hiện nay thuộc sở hữu và quản lý của chị Dương Thanh T, chị T cho bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại, chị T không biết bị cáo sử dụng xe trên gây án. Ngày 14/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại xe trên cho chị T. Chị T đã nhận lại và không yêu cầu gì thêm.

- 01 ổ khóa hiệu Zsolex màu vàng, phần cóc khóa màu trắng và 01 ổ khóa hiệu Souabe Circie màu trắng, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Hà Phương N phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Hà Phương N: 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2020.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 ổ khóa hiệu Zsolex màu vàng, phần cóc khóa màu trắng và 01 ổ khóa hiệu Souabe Circie màu trắng

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho NKT2021/22 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Phương N phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Vũ Thanh Lâm

